

Số: 10/QĐ-UBND

Phong Hiền, ngày 09 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố mục tiêu chất lượng năm 2023 của UBND xã Phong Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND xã về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng tại UBND xã Phong Hiền phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2023 của UBND xã về việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã năm 2023;

Theo đề nghị của bộ phận Văn phòng – Thống kê xã, thư ký ISO.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Mục tiêu chất lượng năm 2023 theo yêu cầu của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của UBND xã Phong Hiền (*Mục tiêu chất lượng kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã Phong Hiền chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành, triển khai các mục tiêu đã đề ra.

2. Trưởng các bộ phận chuyên môn căn cứ Mục tiêu chất lượng năm 2023 của UBND xã để xây dựng và ban hành Mục tiêu chất lượng, Kế hoạch thực hiện mục tiêu của cơ quan, đơn vị; phổ biến cho tất cả cán bộ, công chức, người lao động của đơn vị biết và tổ chức triển khai áp dụng trong năm 2023.

3. Định kỳ 06 tháng/01 lần UBND xã xem xét, đánh giá kết quả đạt được, lập báo cáo tiến độ kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng của cán bộ, công chức thuộc UBND xã gửi về Ban chỉ đạo ISO để tổng hợp theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Ban Chỉ đạo ISO, cán bộ, công chức thuộc UBND xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND huyện.
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Đức Thiện

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số: 10/QĐ-UBND ngày 09/01/2023
của Chủ tịch UBND xã)

Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động của UBND xã Phong Hiền quyết tâm xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã Phong Hiền để hoàn thành các mục tiêu sau:

1. 100% cán bộ, công chức, người lao động triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến có hiệu quả HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

2. 100% các chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình công tác năm 2023 của UBND xã Phong Hiền được theo dõi và đôn đốc thực hiện; phấn đấu hoàn thành 100% các nhiệm vụ trọng tâm của UBND xã Phong Hiền thuộc chương trình công tác năm 2023 của UBND xã Phong Hiền.

3. 100% ý kiến chỉ đạo của UBND huyện Phong Điền giao cho UBND xã Phong Hiền được theo dõi, đôn đốc thực hiện, phấn đấu 100% ý kiến chỉ đạo hoàn thành đúng hạn.

4. Phấn đấu 10/10 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2023 đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể:

a. Thu nhập bình quân đầu người trên 55 triệu đồng.

b. Thu ngân sách Nhà nước 37,6 tỷ đồng; ngân sách tỉnh 8,4 tỷ đồng; ngân sách huyện 11,2 tỷ đồng; ngân sách tại địa bàn 18.056 triệu đồng (Bao gồm tiền thu sử dụng đất: 28 tỷ đồng, các khoản thu 100% cố định tại xã 331 triệu đồng).

c. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 345 tỷ đồng.

d. Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn 284,6 tỷ đồng (có danh mục kèm theo).

e. Đầu tư xây dựng trường Mầm non Phong Hiền I theo hướng đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

f. Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 2,36% (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều).

g. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì dưới 1%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thấp còi về chiều cao còn dưới 8%. Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội 29%, trong đó người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 11%, bảo hiểm y tế tự nguyện trên 99%.

h. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 88%; đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên 150 lao động. Đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trên 10 người.

i. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trên 84%.

k. Tỷ lệ thu gom rác thải 100%, trong đó phân loại và xử lý rác thải tại hộ gia đình trên 50%. Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch 100%.

5. Tối thiểu 40% cuộc họp được rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp không giấy tờ-Ecabinet.

6. Tối thiểu 97% văn bản đi/tổng số văn bản đi của của UBND xã (trừ các văn bản mật) được ký số và luân chuyển trên môi trường mạng.

7. Tối thiểu 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại UBND cấp xã.

8. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được thực hiện đúng quy trình theo tiêu chuẩn ISO, trong đó:

- Tối thiểu 95% hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền của UBND xã được giải quyết đúng hạn.

- 100 % hồ sơ trễ, chậm giải quyết có văn bản xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.

9. 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã.

10. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90% khi thực hiện giao dịch thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

11. Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

12. 100% TTHC của xã đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trừ một số TTHC đặc thù). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%.

13. Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

14. Trên 90% ý kiến phản ánh từ Trung tâm Giám sát điều hành đô thị thông minh của tỉnh được xử lý đúng hạn.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHONG HIỀN